

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC
HÀNH CHÍNH THUỘC TỈNH CÀ MAU NĂM 2026**

*(Kèm theo Tờ trình số 650/TTr-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Số TT	Tên cơ quan, tổ chức	Biên chế cán bộ, công chức	Ghi chú
1	2	3	4
	TỔNG I+II	4.593	
I	CẤP TỈNH	1.761	
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	101	
2	Sở Nội vụ	96	
3	Sở Tài chính	126	
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	618	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	64	
6	Sở Xây dựng	99	
7	Sở Công Thương	122	
8	Sở Tư pháp	48	
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	53	
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	59	
11	Sở Y tế	89	
12	Thanh tra tỉnh	166	
13	Sở Dân tộc và Tôn giáo	32	
14	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	53	
15	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	35	
II	CẤP XÃ	2.832	
1	Phường An Xuyên	64	
2	Phường Tân Thành	64	
3	Phường Bạc Liêu	64	
4	Phường Giá Rai	50	
5	Phường Lý Văn Lâm	50	
6	Phường Hòa Thành	49	
7	Phường Hiệp Thành	49	
8	Phường Vĩnh Trạch	49	
9	Phường Láng Tròn	43	
10	Xã Sông Đốc	51	

Số TT	Tên cơ quan, tổ chức	Biên chế cán bộ, công chức	Ghi chú
11	Xã Năm Căn	50	
12	Xã Hòa Bình	50	
13	Xã Trần Văn Thời	50	
14	Xã Gành Hào	47	
15	Xã Cái Nước	47	
16	Xã Thới Bình	47	
17	Xã Phước Long	47	
18	Xã Hồng Dân	47	
19	Xã Vĩnh Lợi	47	
20	Xã Cái Đôi Vàm	47	
21	Xã Đầm Dơi	47	
22	Xã Phan Ngọc Hiển	46	
23	Xã Nguyễn Phích	46	
24	Xã Vĩnh Hậu	47	
25	Xã Lương Thế Trân	47	
26	Xã Trí Phải	45	
27	Xã Đá Bạc	44	
28	Xã Khánh Lâm	44	
29	Xã Phong Thạnh	44	
30	Xã Long Điền	44	
31	Xã Đất Mũi	43	
32	Xã Tân Thuận	42	
33	Xã Vĩnh Mỹ	44	
34	Xã Châu Thới	44	
35	Xã Tân Hưng	40	
36	Xã Hưng Mỹ	40	
37	Xã Tân Tiến	40	
38	Xã Tạ An Khương	40	
39	Xã Trần Phán	40	
40	Xã Quách Phẩm	40	
41	Xã Tân Ân	40	
42	Xã Phú Tân	40	
43	Xã Nguyễn Việt Khái	40	
44	Xã Tân Lộc	40	
45	Xã Hồ Thị Kỷ	40	
46	Xã Biển Bạch	40	
47	Xã Khánh Bình	40	
48	Xã Khánh Hưng	40	
49	Xã U Minh	40	
50	Xã Ninh Quới	40	

Số TT	Tên cơ quan, tổ chức	Biên chế cán bộ, công chức	Ghi chú
51	Xã An Trạch	40	
52	Xã Định Thành	40	
53	Xã Đông Hải	40	
54	Xã Vĩnh Phước	40	
55	Xã Vĩnh Thanh	40	
56	Xã Phong Hiệp	40	
57	Xã Hưng Hội	40	
58	Xã Thanh Tùng	39	
59	Xã Đất Mới	39	
60	Xã Tam Giang	39	
61	Xã Phú Mỹ	39	
62	Xã Khánh An	39	
63	Xã Ninh Thạnh Lợi	39	
64	Xã Vĩnh Lộc	39	